

Số: 67 /TB-HĐTKTVKTV2025

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kỳ thi kiểm toán viên, kế toán viên năm 2025

Căn cứ Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp và quản lý Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên (sau đây gọi tắt là Thông tư số 91/2017/TT-BTC).

Căn cứ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;

Căn cứ Quyết định số 3080/QĐ-BTC ngày 4/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Hội đồng thi kiểm toán viên, kế toán viên năm 2025.

Hội đồng thi kiểm toán viên, kế toán viên năm 2025 thông báo về kỳ thi kiểm toán viên, kế toán viên và thi sát hạch đối với người có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài năm 2025, như sau:

I. THI LẤY CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN

1. Đối với người dự thi lần đầu

1.1. Điều kiện dự thi

a) Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế từ 7% trên tổng số học trình (hoặc tiết học) cả khóa học trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có văn bằng, chứng chỉ hoàn thành các khóa học do Tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán cấp bảo đảm các quy định tại Điều 9 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

Tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học được hiểu là:

- Tổng số đơn vị học trình chỉ tính phần học lý thuyết và bài tập của các môn học, không tính số tiết quy đổi đơn vị học trình của báo cáo thực tập, báo cáo kiến tập, báo cáo thu hoạch của người học;

- Trường hợp bằng điểm học đại học của người đăng ký dự thi không ghi rõ số đơn vị học trình mà chỉ ghi số tiết học của các môn học thì tổng số tiết học của các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế phải từ 7% tổng số tiết học của cả khóa học trở lên;

c) Có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu 36 tháng, được tính trong khoảng thời gian từ tháng tốt nghiệp ghi trên bằng tốt nghiệp đại học (hoặc sau đại học) đến **tháng 10/2025**. Thời gian công tác thực tế về kiểm toán bao gồm thời gian làm trợ lý kiểm toán tại doanh nghiệp kiểm toán, thời gian làm kiểm toán nội bộ tại bộ phận kiểm toán nội bộ của đơn vị, thời gian làm kiểm toán tại cơ quan Kiểm toán Nhà nước;

d) Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ dự thi và chi phí dự thi theo quy định;

đ) Không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 của Luật kế toán năm 2015.

1.2. Môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Thi 07 môn, gồm:

* 06 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, gồm:

(1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*

(2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*

(3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*

(4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;*

(5) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;*

(6) Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.

* 01 môn Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức: Thi viết trong thời gian 120 phút.

1.3. Hồ sơ dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng kèm theo Giấy xác nhận về thời gian công tác thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán có chữ ký của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền) và đóng dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị;

b) Sơ yếu lý lịch;

c) Bản sao văn bằng, Chứng chỉ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 91/2017/TT-BTC, có xác nhận của tổ chức cấp hoặc cơ quan công chứng. Nếu là bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác thì phải nộp kèm theo bảng điểm có chứng thực ghi rõ số đơn vị học trình (hoặc tiết học) của tất cả các môn học. Trường hợp người dự thi nộp bằng thạc sỹ, tiến sỹ thì phải nộp kèm theo bảng điểm học thạc sỹ, tiến sỹ có ghi rõ ngành học có chứng thực;

d) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, b nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Đối với những người đã có Chứng chỉ kế toán viên do Bộ Tài chính cấp dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên

2.1. Điều kiện dự thi: Có Chứng chỉ kế toán viên do Bộ Tài chính cấp.

2.2. Môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Thi 3 môn, gồm:

(1) Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao: Thi viết 180 phút;

(2) Phân tích hoạt động tài chính nâng cao: Thi viết 180 phút;

(3) Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức: Thi viết 120 phút.

2.3. Hồ sơ dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng;

b) Sơ yếu lý lịch;

c) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, b nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Đối với những người thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi các môn chưa thi hoặc thi nâng điểm

3.1. Điều kiện dự thi

Người đã dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên kỳ thi năm 2023, 2024 đang trong thời gian bảo lưu kết quả thi.

3.2. Các môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Tuỳ từng trường hợp, người dự thi đăng ký một hoặc nhiều môn thi trong các môn sau:

* 06 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, gồm:

- (1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*
- (2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*
- (3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*
- (4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;*
- (5) *Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;*
- (6) *Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.*

* 01 môn thi điều kiện: Đạt điểm 5/10 là đạt yêu cầu, không tính vào tổng số điểm:

- (7) *Ngoại ngữ (trình độ C):* Thi viết trong thời gian 120 phút.

3.3. Hồ sơ dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng;

b) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại mục a nêu trên theo quy định của pháp luật.

4. Mẫu hồ sơ dự thi: Được đăng tải trên website của Bộ Tài chính ở địa chỉ www.mof.gov.vn; website của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam ở địa chỉ www.vacpa.org.vn; website của Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam ở địa chỉ www.vaa.net.vn.

II. THI LẤY CHỨNG CHỈ KẾ TOÁN VIÊN

1. Đối với người dự thi lần đầu

1.1. Điều kiện dự thi

a) Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế từ 7% trên tổng số học trình (hoặc tiết học) cả khóa học trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có văn bằng, chứng chỉ hoàn thành các khoá học do Tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán cấp bảo đảm các quy định tại Điều 9 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

Tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học được hiểu là:

- Tổng số đơn vị học trình chỉ tính phần học lý thuyết và bài tập của các môn học, không tính số tiết quy đổi đơn vị học trình của báo cáo thực tập, báo cáo kiến tập, báo cáo thu hoạch của người học;

- Trường hợp bằng điểm học đại học của người đăng ký dự thi không ghi rõ số đơn vị học trình mà chỉ ghi số tiết học của các môn học thì tổng số tiết học của các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế phải từ 7% tổng số tiết học của cả khóa học trở lên;

c) Có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu 36 tháng, được tính trong khoảng thời gian từ tháng tốt nghiệp ghi trên bằng tốt nghiệp đại học (hoặc sau đại học) đến **tháng 10/2025**. Thời gian công tác thực tế về kiểm toán bao gồm thời gian làm trợ lý kiểm toán tại doanh nghiệp kiểm toán, thời gian làm kiểm toán nội bộ tại bộ phận kiểm toán nội bộ của đơn vị, thời gian làm kiểm toán tại cơ quan Kiểm toán Nhà nước;

d) Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ dự thi và chi phí dự thi theo quy định;

đ) Không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 của Luật kế toán năm 2015.

1.2. Môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Thi 4 môn, thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, gồm:

- (1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*
- (2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*
- (3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*
- (4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao.*

1.3. Hồ sơ dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng kèm theo Giấy xác nhận về thời gian công tác thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán có chữ ký của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền) và đóng dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị;

b) Sơ yếu lý lịch;

c) Bản sao bằng tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành Tài chính, Kế toán, Kiểm toán có xác nhận của tổ chức cấp hoặc cơ quan công chứng;

d) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, b nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Đối với những người thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi các môn chưa thi hoặc thi nâng điểm

2.1. Điều kiện dự thi

Người đã dự thi lấy Chứng chỉ kế toán viên kỳ thi 2023, 2024 đang trong thời gian bảo lưu kết quả thi.

2.2. Các môn thi, thời gian thi và hình thức thi

Tuỳ từng trường hợp, người dự thi đăng ký một hoặc nhiều môn thi trong 04 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/1 môn, như sau:

- (1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*
- (2) *Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;*
- (3) *Thuế và quản lý thuế nâng cao;*
- (4) *Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao.*

2.3. Hồ sơ dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng;

b) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ.

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại mục a nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Mẫu hồ sơ dự thi: Được đăng tải trên website của Bộ Tài chính ở địa chỉ www.mof.gov.vn; trên website của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam ở địa chỉ www.vacpa.org.vn; trên website của Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam ở địa chỉ www.vaa.net.vn.

III. THI SÁT HẠCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CHỨNG CHỈ CHUYÊN GIA KẾ TOÁN HOẶC CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN NƯỚC NGOÀI

1. Điều kiện dự thi

1.1. Những người có Chứng chỉ ACCA, CPA Australia, ICAEW hoặc có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên của các tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận, muốn được cấp Chứng chỉ kiểm toán viên hoặc Chứng chỉ kế toán viên của Việt Nam phải dự thi sát hạch kiến thức về luật pháp Việt Nam.

Trường hợp tổ chức cấp Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên là cơ quan nhà nước có thẩm quyền (không phải là tổ chức nghề nghiệp) thì người dự thi phải là hội viên chính thức của tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán và tổ chức nghề nghiệp đó phải là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC). Nội dung học và thi để lấy Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên phải tương đương hoặc cao hơn nội dung học và thi theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

1.2. Tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC);

b) Có nội dung học và thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên tương đương hoặc cao hơn nội dung học và thi theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

2. Nội dung và cách thức thi sát hạch

2.1. Nội dung kỳ thi sát hạch để cấp Chứng chỉ kiểm toán viên gồm các phần:

(1) *Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;*

(2) *Tài chính và quản lý tài chính;*

(3) Thuế và quản lý thuế;

(4) Kế toán tài chính, kế toán quản trị;

(5) Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm.

2.2. Nội dung kỳ thi sát hạch để cấp Chứng chỉ kế toán viên gồm các phần:

(1) Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;

(2) Tài chính và quản lý tài chính;

(3) Thuế và quản lý thuế;

(4) Kế toán tài chính, kế toán quản trị.

2.3. Người có đủ điều kiện dự thi, đã tham dự và đạt yêu cầu các kỳ thi phối hợp (bao gồm 02 môn thi Luật và Thuế Việt Nam) giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA thì được miễn thi phần (1) Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp và phần (3) Thuế và quản lý thuế.

2.4. Nội dung, yêu cầu từng phần thi sát hạch quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

3. Ngôn ngữ: Ngôn ngữ sử dụng trong kỳ thi là tiếng Việt.

4. Thời gian thi

- Thi 5 phần: 180 phút.

- Thi 4 phần: 145 phút.

- Thi 3 phần: 110 phút.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi, gồm

a) Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong 06 tháng;

b) Bản sao, bản dịch ra tiếng Việt có chứng thực Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài;

c) Tài liệu (bao gồm cả bản dịch ra tiếng Việt có chứng thực nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài) chứng minh người dự thi là hội viên chính thức của tổ chức nghề nghiệp;

d) 03 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 06 tháng và 02 phong bì. Trên phong bì, ghi rõ: **Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của người nhận kết quả thi.** Nhằm tránh việc thất lạc kết quả thi, Hội đồng thi sẽ gửi kết quả thi bằng dịch vụ gửi đảm bảo, khi nhận được kết quả thi thí sinh trả phí dịch vụ;

đ) Sơ yếu lý lịch;

e) Tài liệu chứng minh có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 91/2017/TT-BTC đối với các tổ chức nghề nghiệp nước ngoài thuộc đối tượng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 10 Thông tư số 91/2017/TT-BTC:

- Tài liệu chứng minh tổ chức nghề nghiệp đã cấp Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên cho người dự thi là thành viên của Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC);

- Tài liệu trình bày về nội dung học và thi để lấy Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên của tổ chức nghề nghiệp đã cấp Chứng chỉ cho người dự thi (*trừ trường hợp người đăng ký dự thi là Hội viên của ACCA, CPA Australia, ICAEW*).

g) Những người đã tham dự 02 môn thi (Luật và Thuế Việt Nam) theo chương trình thi phối hợp giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA, trong hồ sơ phải bổ sung thêm chứng nhận của ACCA là đã tham gia thi và đạt yêu cầu 02 môn thi trong kỳ thi phối hợp giữa Bộ Tài chính Việt Nam với ACCA;

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cá nhân khai báo tại các mục a, đ nêu trên theo quy định của pháp luật.

6. Mẫu hồ sơ dự thi: Được đăng tải trên website của Bộ Tài chính ở địa chỉ www.mof.gov.vn; trên website của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam ở địa chỉ www.vacpa.org.vn; trên website của Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam ở địa chỉ www.vaa.net.vn.

IV. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ DỰ THI; CHI PHÍ DỰ THI

1. Phương thức nộp hồ sơ dự thi

Người dự thi lựa chọn một trong hai phương thức nộp hồ sơ sau đây:

1.1. Phương thức 1 - Đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến

Người dự thi đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dvctt.mof.gov.vn>, chi tiết hướng dẫn đăng ký dự thi xem tại **Mục V Quy trình đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến**.

Hồ sơ đăng ký trực tuyến sẽ được Hội đồng thi rà soát, xét duyệt và gửi thông báo về tính hợp lệ của hồ sơ dự thi. Đối với các hồ sơ hợp lệ, người dự thi phải nộp bản giấy của hồ sơ đã nộp trực tuyến đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi (tại mục 2 dưới đây).

Lưu ý: Hồ sơ bản giấy phải khớp đúng với hồ sơ đăng ký trực tuyến, trường hợp người dự thi nộp hồ sơ khác thì hồ sơ đó được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện dự thi.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: từ ngày 18/9/2025 đến trước 17h ngày 25/9/2025, Hội đồng thi sẽ phản hồi về tính hợp lệ của hồ sơ chậm nhất ngày 29/9/2025.

Các thí sinh đã đăng ký hồ sơ qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến phải nộp hồ sơ bản giấy đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi **trước 17h ngày 1/10/2025** bằng cách nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện (thời hạn nộp hồ sơ tính theo dấu bưu điện).

1.2. Phương thức 2 - Nộp hồ sơ trực tiếp

Người dự thi nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ và chi phí dự thi tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi.

- Thời gian nhận hồ sơ trực tiếp: Từ ngày 18/9/2025 đến 17h ngày 1/10/2025 (trong giờ hành chính, trừ thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ).

2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi

2.1. Đối với người đăng ký dự thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên; thi sát hạch đối với người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài

a) *Tại Hà Nội:* Văn phòng Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) – Phòng Tiếp dân, tầng 1, Tòa nhà Sở Giao dịch I, số 185A Giảng Võ, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.39724334.

b) *Tại TP. Hồ Chí Minh:* Văn phòng Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (phía Nam) - Phòng 501, Tòa nhà Văn phòng đại diện Cục thuế, 138 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.39306435.

2.2. Đối với người đăng ký dự thi lấy chứng chỉ kế toán viên

a) *Tại Hà Nội:*

Văn phòng Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam – Tầng 2, Tòa nhà New Center số 27 ngõ 26 Phố Đỗ Quang, Phường Yên Hoà, Thành Phố Hà Nội. Điện thoại: 024.38686714.

b) *Tại TP. Hồ Chí Minh:*

- Văn phòng đại diện Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh, Phòng số 205 (tầng 2), Nhà D, Trường Đại học tài chính - Marketing, số 778 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP.Hồ Chí Minh.

- Hội Kế toán Thành phố Hồ Chí Minh: Số 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.Hồ Chí Minh.

3. Chi phí dự thi

- Chi phí dự thi kiểm toán viên và kế toán viên: Chỉ tính cho những môn thi đăng ký dự thi theo mức 250.000 đồng/1 môn thi.

- Chi phí dự thi sát hạch đối với người có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài: 2.000.000 đồng/1 thí sinh.

Khoản chi phí dự thi được thu trực tiếp cùng với bộ hồ sơ đăng ký dự thi tại nơi tiếp nhận hồ sơ dự thi. Trường hợp đăng ký dự thi trực tuyến thì nộp chi phí dự thi khi nộp hồ sơ bản giấy.

Chi phí dự thi được hoàn trả cho người không đủ điều kiện dự thi năm 2025 hoặc người có đơn xin không tham dự kỳ thi trong thời hạn là **10 ngày** kể từ ngày Hội đồng thi công bố Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi.

V. QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ DỰ THI KIỂM TOÁN VIÊN, KẾ TOÁN VIÊN QUA PHẦN MỀM DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Bước 1. Thí sinh đọc kỹ, hiểu rõ nội dung quy trình thủ tục hành chính liên quan hướng dẫn tại Thông báo này; Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/08/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (Điều 5. Hồ sơ dự thi - Đối với thí sinh dự thi lần đầu hoặc thí sinh dự thi tiếp các môn chưa thi hoặc thi lại các môn thi đã thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi để đạt tổng số điểm quy định. Điều 11. Hồ sơ đăng ký dự thi sát hạch - Đối với người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài); Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Điều 5 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2017/TT-BTC); Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ Tài chính: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (Điều 3 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2017/TT-BTC).

Bước 2. Thí sinh chuẩn bị các hồ sơ, giấy tờ cần nộp theo yêu cầu.

Bước 3. Thí sinh thực hiện quét, chụp các hồ sơ, giấy tờ cần nộp dưới dạng file .PDF hoặc .JPG (hoặc các định dạng tương tự).

Bước 4. Thí sinh đăng nhập vào trang web <https://dvcctt.mof.gov.vn> , thực hiện đăng ký tài khoản người dùng theo đường dẫn: **Trang chủ > Đăng ký > Đăng ký tài khoản dành cho cá nhân**. Sau khi đăng ký, hệ thống gửi email vào email đã đăng ký. Thí sinh truy cập email để kích hoạt tài khoản.

Bước 5. Thí sinh đăng nhập bằng tài khoản đã được kích hoạt theo đường dẫn **Trang chủ > Đăng nhập**.

Bước 6. Thí sinh chọn thủ tục Đăng ký dự thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên/kế toán viên (dự thi lần đầu/ thi lại các môn chưa đạt hoặc thi tiếp các môn chưa thi/ dự thi sát hạch). Nhập thông tin Đăng ký dự thi và đính kèm các file hồ sơ đã quét, chụp tại **Bước 3**.

Bước 7. Thí sinh chọn Gửi hồ sơ để nộp hồ sơ trực tuyến trước 17h ngày 25/9/2025.

Bước 8. Thí sinh nộp hồ sơ giấy (sau khi hồ sơ trực tuyến đã được xét duyệt) trước 17h ngày 1/10/2025.

Lưu ý: Các thí sinh nộp hồ sơ qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến phải nộp 01 bộ hồ sơ bản giấy khớp đúng với hồ sơ đăng ký trực tuyến đến địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi bằng cách nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện. Các trường hợp đã đăng ký dự thi trực tuyến mà không nộp hồ sơ giấy thì hồ sơ được coi là không hợp lệ.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI

1. Thời gian thi dự kiến: Khoảng thời gian từ ngày 22/11/2025 đến ngày 22/12/2025.

2. Địa điểm thi dự kiến

- Miền Bắc: Tại Hà Nội.

- Miền Nam: Tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian thi; Địa điểm thi; Lịch thi chính thức; Danh sách những người đủ điều kiện dự thi và danh sách những người không đủ điều kiện dự thi Hội đồng thi sẽ thông báo **trước ngày 15/11/2025** trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính www.mof.gov.vn, Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam www.vaa.net.vn và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam www.vacpa.org.vn. Hội đồng thi không gửi thông báo trực tiếp cho từng thí sinh qua đường bưu điện.

Thông tin chi tiết về việc thi và cấp Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên đề nghị nghiên cứu Thông tư số 91/2017/TT-BTC và theo dõi

bản tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam. / 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Các thành viên Hội đồng thi;
- Hiệp hội kế toán và kiểm toán VN; Hội Kiểm toán viên hành nghề VN; Hội Kế toán TP. HCM (để thông báo công khai, đưa lên website và thực hiện theo uỷ quyền);
- Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số (để đưa lên website Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, HĐTKTVKTV2025 (5b).



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM
SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**
Nguyễn Quốc Hưng

